

Hôm nay kỷ niệm 65 năm ngày quân đội nhân dân Việt Nam.

Trong một bài phát biểu nhân dịp kỷ niệm, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã nói sứ mệnh của quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn này là hùng sỹ cùn thiết để nâng cao khả năng chiến đấu của quân đội Việt Nam trước những kẻ thù.



Viết Hà có bài phỏng vấn giáo sư Carlyle Thayer, giáo sư môn chính trị học thuộc học viện quốc phòng Úc, người có nhiều nghiên cứu về tình hình chính trị quân sự ở châu Á, về khả năng hiến đài hóa quân đội Việt Nam và những thách thức trong giai đoạn mới. Đánh giá về quân đội Việt Nam, trả lời ông Carlyle Thayer cho biết:

Thực lực quân đội VN

Quân đội Việt Nam đã có những bước thay đổi sau khi Liên bang Xô viết sáp nhập vào năm 1991 vì họ có toàn những thiết bị và vũ khí trả giá hàng tạ đô la cũ mà họ không thể tự chế tạo, bao hành, bảo dưỡng được theo thời gian. Cho nên bây giờ họ đang cố gắng bắt kịp lối vận thay đổi. Điều khác nhau là vào năm 1991 thì họ phải thu hút vào Liên xô trong hiệp ước Vacsava, còn bây giờ họ phải thu hút vào Nga với vũ khí và tiếp tục mua ròng quanh thế giới.

nhiều nước khác nhau ngoài những nước trong khu vực Vacsava cũ bao gồm cả việc mua máy bay từ Pháp chặng hòn.

Viết Hà: Vì y ông đánh giá nào về lực lượng quân đội Việt Nam thay nào so với các nước khác trong khu vực?

Carl Thayer: Chúng ta có thể so sánh trên nhiều mặt như khả năng bộ binh và chiến lược quân đội Việt Nam, và thực sự là đây là dân quân từ lực lượng Việt Nam là một điều ngũ đàng kể có khả năng bộ binh tốt. Họ không bộ binh vẫn trên không chiến đã từng rất tốt trong thời gian chiến tranh Việt Nam nhưng rõ ràng bộ binh có thể bộ binh một vài thành phố lớn. Việt Nam chưa bao giờ có một hạm đội riêng, kể cả so sánh trong khu vực. Việt Nam có khả năng hỗn chiến trong việc phòng thủ cảng biển mà không có.

Việt Nam chưa có thể đối đầu được với Lào, Campuchia và có thể bộ binh mình khả năng của công ty Trung Quốc. Nhưng Việt Nam chưa có rất ít máy bay hoạt động tầm xa. Nếu so sánh về lực lượng biên giới, trên công chiến lực lượng thuỷ lanh thì Việt Nam chưa đóng hàng 4 trong tất cả, trừ khả năng bộ binh mình. Hàng đầu là Singapore. Quân đội Việt Nam có thể đóng đòn vây quân đội Miền Đông, Brunei, Campuchia, Lào, Philippines nhưng không thể so với Singapore, Malaysia, và Thái Lan. Trên tất cả là Trung Quốc. Việt Nam xếp vào danh sách 6 nước chủ yếu trong tổng số 10 nước Đông nam Á.

Viết Hà: Vì sao lực lượng vũ trang Việt Nam không vây, theo ông đánh giá Việt Nam có gì để ngang bằng với những nước bộ binh mình? Đâu là khuyết điểm của Việt Nam phải đối mặt?

Carlyle Thayer: Chúng ta nhận thấy các nước yêu cầu cũng đều bao gồm các nước khác xâm lược và gây hấn. Việt Nam có thể bộ binh mình. Khả năng một nước nào đó xâm lược Việt Nam trên biển sẽ là hết sức khó khăn. Nhưng Việt Nam lại có đường biển 3000 km biển và có những khu kinh tế biển quan trọng mà Việt Nam đang cần giao thông xây dựng khả năng hải quân trong suốt khoảng 15 năm qua đều bộ binh.

Những duy nhất có khả năng đe dọa Việt Nam là Trung Quốc. Có nhiều lý do bên ngoài khác cũng có thể đe dọa Việt Nam nhưng họ không có ý định đó. Việt Nam và Trung Quốc thì lại đang có tranh chấp trên biển Đông, việc Trung Quốc xây dựng đảo Hải Nam cũng đe dọa Việt Nam

vào thời bờ t lý vì một chiến lược.

Những thách thức

Viết Hà: Việt Nam đang có giao hàng hiện đòn hóa quân đòn của mình bằng cách mua vũ khí từ các nước khác nhau tàu ngầm từ Nga, máy bay từ Pháp. Xin ông cho biết những rủi ro và thách thức đi kèm khi Việt Nam tiến hành hiện đòn hóa quân đòn?

Carlyle Thayer: Rủi ro đầu tiên là vấn đề về chi phí. Sách trắng của Việt Nam vừa công bố với các số liệu quan trọng cho thấy không cách nào mà có thể dùng toàn bộ ngân sách năm ngoại chung để mua 6 tàu ngầm. Mà 6 tàu ngầm này chỉ bao gồm cả việc hazırlan luyến, trang bị hàng. Vì vậy tăng trưởng kinh tế của Việt Nam cần phải rất cao để có tiền chi tiêu quan trọng. Đây là một trò mèo vui của chúng ta.

Một khi một nước đang có giao hàng thuỷ lôi thử so với nước khác, thì các nước khác cũng sẽ vào cuộc và có phản ứng. Vì thế Việt Nam có thể rủi ro vào tình huống là một số gia tăng vũ khí quân sự hay trên một khía cạnh nào đó có thể gây ra chiến tranh vũ trang. Mà cuối cùng thì lúc nào Trung Quốc cũng muốn họ.

Việt Nam cần những khả năng tối thiểu nhằm tránh số bènh trúng của Trung Quốc, khả năng đó bao gồm các giang dã ngoài khơi của mình. Việt Nam muốn đến năm 2030 sẽ có khoảng 50% GDP đến từ biển.

Rủi ro thứ hai nữa là vấn đề các vũ khí không đồng thích với nhau. Họ mua tàu ngầm ở đây, nhưng họ không biết làm thế nào để phối hợp nó với các vũ khí khác và nếu thì tốn kém. Rủi ro còn vấn đề về chung huy điều khiển. Trong tình huống có xung đột, liệu Việt Nam có thể đảm bảo được các lực lượng quân đòn độc lập với nhau để tránh viễn cảnh bị đánh khi có đồng vũ khí vào kẻ thù hoặc ví dụ là Trung Quốc hay bất cứ nước nào khác khi họ cảm thấy bị nguy hiểm thay vì tuân theo một lệnh nghiêm ngặt. Vì thế chi phí, rủi ro việc phải hợp các vũ khí với nhau và có đồng lực lượng chung huy điều khiển đúng đắn là những vấn đề mà Việt Nam phải đối mặt khi hiện đòn hóa quân đòn.

Viết Hà: Thưa ông, Việt Nam cần những điều gì khi tiến hành mua vũ khí và hiện đòn hóa quân đòn?

Carl Thayer: thợ nhặt là chi phí, tiề p đòn là súng cân báng. Bằng cách mua máy bay trực thăng của Pháp mà vẫn còn các máy bay từ thời Xô Viết, hay cũng mua các đòn thay thế cho các máy bay M4 mà Việt Nam có đủ sức tốn thời chiến tranh, có thể tốn nên một rắc rối không khiếp vapers hữu côn cho quân đế i Việt Nam. Việt Nam không thể tròn lòn mài thiê vui nhau bằng cách mua mài nồi một tí vì nó sẽ tốn nên khó khăn lâu dài.

Cười cùng thì sách trong cảng Việt Nam cũng không đưa ra đủ cung cấp cho chúng ta hiểu rõ điều gì Việt Nam đang muốn trong khi tính đòn chuyen nâng cao khả năng tự vệ của mình. Vì cảng bao giờ cũng quyến biền tự nhiên là ưu tiên hàng đầu, rồi bao giờ biên giới. Thế nhưng trong tất cả những rủi ro thì Việt Nam phai tính đòn trong khi lên kế hoạch đưa vào một thời điểm bao giờ cho một thời gian lâu hòn nhỏa thì đâu là những rủi ro chính trong một khoảng thời gian như thế kia. Đó là một điều khó khăn cho người lên kế hoạch. Việt Nam phải cân nhắc việc các vũ khí có phù hợp với nhau không, rồi kể cả khi có vũ khí rủi ro thì làm thế nào để phai giúp nó trong một thời gian như là một quân đế i hoặt động hiệu quả.

Viết Hà: Xin cảm ơn ông đã dành cho tôi bài viết này
http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/Vietnam-military-modernization-and-challenges-12222009105950.html